TÒA ÁN NHÂ DÂ **HỆN DUY XUYÊN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HS-ST
Ngày 30/6/2021

NHÂ DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂ DÂ HỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tám

Các Hội thẩm nhÂ dÂ: Ông Ngô Tình và ông Trịnh Sơn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Bình - là Thư ký Tòa án nhÂ dÂ Hện Duy Xuyên

- Đại diện Viện kiểm sát nhÂ dÂ Hện Duy Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhÂ dÂ Hện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021, thông báo thay đổi thời gian xét xử số 03/2021/TB-TA ngày 08/6/2021 và số 04/2021/TB-TA ngày 22/6/2021 đối với các bị cáo:

Trương Văn I - sinh ngày 16/11/1992, tại xã QP, Hện QS, tỉnh Quảng Nam. Trú tại: Thôn Phương Nghệ, xã QP, Hện QS, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 6/12; DÂ tộc: kinh; Giới T: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Tiền án, Tiền sự: Không

NhÂ thÂ: Ngày 10/6/2021 bị Tòa án nhÂ dÂ thành phố Đà Nẵng xử phạt 17 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bản án chưa có hiệu lực pháp luật

Con bà Trương Thị Lợi, sinh năm 1952, có vợ và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2020. Cùng trú tại: Thôn Phương Nghệ, xã QP, Hện QS, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo đang bị bắt cHển tạm giam từ ngày 27/7/2020 đến ngày 19/11/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 26/7/2000, tại xã DH, Hện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Trú tại: Thôn LTT, xã DH, Hện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: hiện đang là sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; DÂ tộc: kinh; Giới T: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Tiền án, Tiền sự: Không

Con ông Nguyễn Quang Mạnh, sinh năm 1968 và bà Huỳnh Thị Kim Loan, sinh năm 1970. Trú tại: Thôn LTT, xã DH, Hện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất chưa có vợ con.

Bị cáo đang bị bắt tạm giữ từ ngày 27/7/2020 đến ngày 04/8/2020. Và được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Văn Tấn T, sinh năm: 1999, trú tại: thôn Dưỡng XuÂ, xã Quế XuÂ 1, Hện QS, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Lưu Văn T1, sinh năm: 1994, trú tại: thôn Dưỡng XuÂ, xã Quế XuÂ 1, Hện QS, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Nguyễn Ngọc Thiên Â, sinh năm: 1990, trú tại: thôn Hương Lộc, thị trấn Hương An, Hện QS, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Võ Quốc Văn Văn, sinh năm: 2000, trú tại: thôn LTT, xã DH, Hện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Hoàng Văn Phúc, sinh năm: 2000, trú tại: thôn Mỹ Hòa, xã DH, Hện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Phạm Thịnh, sinh năm 1988, trú tại khối phố Long Xuyên 2, thị trấn Nam Phước, Hện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 00 ngày 26 tháng 7 năm 2020, tổ công tác Công an Hện Duy Xuyên kiểm tra tại phòng 108, quán karaoke Luxury thuộc khối phố Long Xuyên 2, thị trấn Nam Phước, Hện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam phát hiện 07 đối tượng gồm: Trương Văn I, Nguyễn Mạnh H, Văn Tấn T, Lưu Văn T1, Nguyễn Ngọc Thiên Â, Võ Quốc Văn V và Hoàng Văn P đang sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ 01 gói ni lông trong suốt có viền màu đỏ chứa 02 viên dạng nén màu hồng (được niêm phong, ký hiệu 01) và 01 gói ni lông trong suốt có viền màu xanh chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong, ký hiệu 02) dưới kệ bàn thứ nhất từ ngoài vào. Thu

giữ 01 đĩa sứ màu trắng có chứa chất rắn màu trắng (được niêm phong, ký hiệu 03) và 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng) trên bàn thứ hai từ ngoài vào. Thu giữ 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đ (một nghìn đồng) được gấp lại đựng chất rắn màu trắng (được niêm phong, ký hiệu 04) trong ví da của Trương Văn I. Thu giữ 01 gói ni lông trong suốt viền màu xanh chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong, ký hiệu B) trên nền phòng 108 nơi I ngồi.

Tại bản kết luận giám định số: 871/C09C-Đ2 ngày 04/8/2020 của PhÂ viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- 02 (hai) viên nén màu hồng nêu ở mục 1.1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng mẫu là 0,68 gam.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể nêu ở mục 1.2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu là 0,47 gam.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể nêu ở mục 1.3 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu là 0,18 gam.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể tnêu ở mục 1.4 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu là 0,10 gam.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể nêu ở mục 1.5 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu là 0,29 gam.

Qua điều tra xác định: vào trưa ngày 26/7/2020, Trương Văn I có gặp Nguyễn Mạnh H, Lưu Văn T1 và Nguyễn Ngọc Thiên Â tại quán cà phê cóc thuộc thị trấn Nam Phước, Hện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam và nói "*tối nay đi karaoke Luxury sử dụng ma túy mừng sinh nhật H, riêng ma túy để I lo*" thì tất cả đều đồng ý. Đến khoảng 14h cùng ngày, I đến quán karaoke Diễm Linh thuộc thị xã Điện Bàn gặp người đàn ông (không rõ lai lịch, họ tên) mua một gói ma túy khay và tám viên ma túy kẹo với tổng số tiền 4.200.000 đồng (bốn triệu hai trăm nghìn đồng). Đến khoảng 20h cùng ngày thì Nguyễn Mạnh H rủ Võ Quốc Văn V và Hoàng Văn P đến quán Chiều Hẹn (thuộc thị trấn Nam Phước, Hện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam) để nhậu cùng với Trương Văn I và Lưu Văn T1. Sau khi nhậu xong, I đưa toàn bộ số ma túy đã mua lúc chiều để H cầm lên quán karaoke Luxury sử dụng cùng bạn bè mừng ngày sinh nhật H, còn I thì về nhà có việc. Sau đó, H cầm số ma túy trên đi cùng với Phúc và Văn đến quán karaoke Luxury. Tại đây, H yêu cầu phòng để hát karaoke và sử dụng ma túy thì được nhÂ viên dẫn vào phòng 108. H mang ma túy ra cho mọi người sử dụng, một lát sau Trương Văn I, Lưu Văn T1, Nguyễn Ngọc Thiên Â và Văn Tấn T đến cùng sử dụng ma túy mừng sinh nhật H. Cả nhóm sử dụng ma túy đến khoảng 23h cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang. Số ma túy mà công an thu giữ dưới kệ bàn thứ nhất và trên bàn thứ hai là của I mua trước đó đưa cho H mang lên phòng 108 sử dụng còn lại. Số ma túy thu giữ trong

tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (một nghìn đồng) là của I đã mua từ lâu sử dụng trước đó còn lại. Đĩa sứ màu trắng và ống hút được quấn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng) đã có sẵn trong phòng. Khối lượng ma túy 0,29 gam loại Ketamine thu giữ trên nền phòng 108 thì các đối tượng không biết của ai.

Bị cáo Trương Văn I thừa nhận đã có hành vi mua ma túy và rủ bạn bè đến quán karaoke tổ chức sinh nhật cho Nguyễn Mạnh H, còn H có hành vi đến quán karaoke gọi phòng và đưa ma túy cho các đối tượng còn lại sử dụng như cáo trạng của VKSND Hện Duy Xuyên truy tố các bị cáo là đúng, thống nhất về tội danh và khung hình phạt và mức hình phạt và xin giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người có quyền lợi liên quan không ai khiếu nại gì về kết luận giám định.

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKSDX-HS ngày 19/3/2021 VKSND Hện Duy Xuyên truy tố bị cáo Trương Văn I và Nguyễn Mạnh H về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS năm 2015. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS xử phạt Trương Văn I từ 4 đến 5 năm tù, đối với Nguyễn Mạnh H áp dụng thêm Điều 65 xử phạt bị cáo từ 2,5 năm dến 3 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và các dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ khi bắt quả tang, tịch thu sung quỹ nhà nước tờ tiền mệnh giá 10.000đ và 1.000đ.

Các bị cáo nói lời sau cùng thể hiện sự ăn năn, hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] PhÂ tI những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án có cơ sở khẳng định:

Trưa ngày 26/7/2021, trong lúc uống cafe cùng với Nguyễn Mạnh H, Lưu Văn T1 và Nguyễn Ngọc Thiên Â, Trương Văn I rủ H, T1 và Â "*tối nay đi karaoke Luxury sử dụng ma túy mừng sinh nhật H, riêng ma túy để I lo*". Chiều cùng ngày I đã mua 01 gói ma túy khay và 08 viên ma túy kẹo với tổng số tiền 4.200.000 đồng (bốn triệu hai trăm nghìn đồng). Đến khoảng 20h, H rủ Võ Quốc Văn Văn và Hoàng Văn Phúc đến quán

Chiều hẹn nhậu cùng với I và T1. Sau khi nhậu xong, I đưa toàn bộ số ma túy đã mua cho Nguyễn Mạnh H cầm giữ, I có việc nhà nên đi công việc riêng. H đưa Văn và Phúc vào quán karaoke Luxury, H đặt phòng và dẫn mọi người vào phòng karaoke và lấy ma túy ra cho cho mọi người sử dụng ma túy đến khoảng 23 h thì bị bắt quả tang.

Trương Văn I có hành vi chuẩn bị, cung cấp ma túy và rủ mọi người cùng nhau sử dụng. Nguyễn Mạnh H là người thuê phòng, lấy ma túy cho mọi người cùng sử dụng nên theo hướng dẫn tại điểm b, tiểu mục 6.1, mục 6 phần II thông tư 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 và công văn hướng dẫn nghiệp vụ số 89/TANDTC-PC ngày 30/6/2020 của Tòa án nhÂ dÂ tối cao thì hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS năm 2015.

Vì vậy cáo trạng số 15/CT-VKSDX ngày 19/3/2021 của Viện kiểm sát nhÂ dÂ Hện Duy Xuyên truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] MDMA là chất ma túy có số thứ tự 22, thuộc danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ, Katemine là chất ma túy có số thứ tự 35, thuộc danh mục III, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất bị cấm lưu hành, tàng trữ, mua bán và sử dụng. Các bị cáo biết rõ việc Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự an toàn xã hội và làm gia tăng các loại tệ nạn xã hội khác. Vì vậy cần phải xử nghiêm đối với các bị cáo để giáo dục đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình các bị cáo có công cách mạng nên các bị cáo được áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên cần thiết áp dụng Điều 54 BLHS để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: bị cáo I là người khởi xướng, rủ rê những người khác tham gia việc sử dụng ma túy. Là người chuẩn bị ma túy và là người sử dụng. Ban đầu, bị cáo H là người được rủ để sử dụng nhưng H có hành vi thuê phòng và lấy ma túy cho mọi người và cùng sử dụng nên H đồng phạm với I trong vụ án này. Bị cáo I chưa có tiền án tiền sự, tuy nhiên sau khi bị cáo được áp dụng biện pháp cho bão lĩnh trong vụ án này, bị cáo đã tham gia hoạt động mua bán ma túy và bị Tòa án nhÂ dÂ thành phố Đà Nẵng xử phạt 17 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" vào ngày 10/6/2021. Vì vậy cần xử bị cáo mức tù giam và cao hơn bị cáo H. Bị cáo H có vai trò thấp hơn, có nhÂ thÂ tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo đang là sinh viên của trường Đại học Kinh tế và Đại học Đà Nẵng nên cần áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện tiếp tục theo học các khóa đào tạo.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ đối với các vật chứng thu giữ tại hiện trường và số ma túy còn lại sau giám định. Đối với vật chứng là tiền thi tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5] Các vấn đề khác có liên quan:

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Trương Văn I tại thị xã Điện Bàn, cơ quan điều tra Công an Hện Duy Xuyên chưa xác định được nhÂ thÂ, lai lịch cụ thể nên cần tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với Lưu Văn T1, Võ Quốc Văn Văn, Nguyễn Ngọc Thiên Â, Hoàng Văn Phúc, Văn Tấn T, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Duy Xuyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng này về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp.

Đối với số ma túy có khối lượng 0,10 gam, loại Ketamine được đựng trong tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (một nghìn đồng) đã thu giữ là của Trương Văn I. I khai nhận đó là ma túy I sử dụng trước đó còn lại. Hành vi trên của I chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trương Văn I về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều 249 BLHS 2015 là phù hợp.

Đối với ông Phạm Thịnh là chủ quán karaoke Luxury, ông Thịnh không biết việc khách sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi mình quản lý nhưng đã để cho người khác lợi dụng sử dụng trái phép chất ma túy tại cơ sở kinh doanh do mình quản lý. Uỷ ban nhÂ dÂ Hện Duy Xuyên ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với ông Phạm Thịnh về hành vi "thiếu trách nhiệm trong công tác quản lý để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực mình kinh doanh và quản lý" với mức phạt 10.000.000 đồng là phù hợp.

[6] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện Duy Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhÂ dÂ Hện Duy Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trương Văn I và Nguyễn Mạnh H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trương Văn I và Nguyễn Mạnh H** phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt Trương Văn I 05 (năm) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù: T từ ngày bắt đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 27/7/2020 đến ngày 19/11/2020 vào thời gian chấp hành hình phạt.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Mạnh H 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm. Thời gian thử thách T từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/6/2021)

Giao bị cáo cho UBND xã DH, Hện Duy Xuyên tỉnh Quảng Nam, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy là vật chứng trong vụ án còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 871/C09C-Đ2, một dĩa sứ màu trắng chứa chất rắn màu trắng;

Tịch thu nộp NgÂ sách Nhà nước một tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười ngàn đồng) và 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đ (một nghìn đồng)

Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dÂ sự Hện Duy Xuyên quản lý.

Về án phí: Bị cáo Trương Văn I và Nguyễn Mạnh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dÂ sự thì người được thi hành án dÂ sự, người phải thi hành án dÂ sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 luật thi hành án dÂ sự. Thời hiệu thi hành án dÂ sự thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dÂ sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo quyền kháng cáo bản án để đề nghị Tòa án nhÂ dÂ tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND Hện Duy Xuyên;
- Chi cục THADS Hện Duy Xuyên;
- Bị cáo, những người TGTT khác;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VP công an Hện Duy Xuyên;
- Lưu HS-AV.

Võ Thị Tám